TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ N** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 10/2020/QĐST-DS	*N, ngày 10 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 3 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 08/2020/TLST-DS ngày 17 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP Q**

Địa chỉ: Số X Cát L, phường Cát L, quận Đống Đ, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Hữu Đ – Chủ tịch hội đồng quản trị.

Pháp nhân đại diện theo ủy quyền: Công ty Fi.

Địa chỉ: Tầng Z tòa nhà L, đường Phạm Ngọc T, Đống Đ, Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Quốc N – Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền lại: Bà Đinh Thị L – Phó giám đốc;

Địa chỉ: Tầng G tòa nhà B, đường Phạm Ngọc T, Đống Đ, Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Thị Vỹ L – Chuyên viên xử lý nợ;

Địa chỉ: Số K Võ Văn T, phường Tân A, quận Ninh K, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn:

1/ **Ông Hồ Hoàng B**, sinh năm 1975;

Địa chỉ: ấp Sơn P, xã Tân T, thành phố N, tỉnh Hậu Giang.

2/ **Bà Trần Thị Linh C**, sinh năm 1994;

Địa chỉ: ấp An L, xã Định Y, huyện Lấp V, tỉnh Đồng Tháp.

Bà Trần Thị Linh C ủy quyền cho ông Hồ Hoàng B.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn ông Hồ Hoàng B và bà Trần Thị Linh C thừa nhận có nợ và đồng ý trả

cho nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Q, tính đến ngày 02/3/2020 tổng số tiền 10.594.335.499 đồng trong đó: Nợ gốc 9.903.999.867 đồng; Nợ lãi trong hạn 685.476.853 đồng; Nợ lãi quá hạn 4.858.779 đồng. Nếu bị đơn chậm trả số tiền nêu trên thì hàng tháng bị đơn phải chịu lãi suất theo hợp đồng tín dụng đã ký kết, tương ứng với số nợ gốc phải trả từ ngày 03/3/2020.

Thời gian trả nợ là ngày 29/6/2020.

Trường hợp đến hạn bị đơn không trả nợ, hoặc trả nợ không đủ số tiền nợ và lãi suất phát sinh cho nguyên đơn thì nguyên đơn có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự phát mãi tài sản bị đơn đã thế chấp theo hợp đồng thế chấp đã ký cho đến khi bị đơn trả hết nợ cho nguyên đơn. Trường hợp xử lý tài sản thế chấp của bị đơn không đủ để thanh toán cho nguyên đơn thì bị đơn phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho nguyên đơn đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

Trường hợp bị đơn trả toàn bộ số tiền cho nguyên đơn thì nguyên đơn có nghĩa vụ trả lại các tài sản đã thế chấp cho bị đơn theo các hợp đồng thế chấp đã ký.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn Hồ Hoàng B và Trần Thị Linh C tự nguyện nộp số tiền 59.297.000 đồng (Năm mươi chín triệu hai trăm chín mươi bảy ngàn đồng). Nộp tại Cơ quan thi hành án dân sự thành phố N.

Nguyên đơn Ngân hàng thương mai cổ phần Quân đội được nhận lại số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 59.000.000 đồng (năm mươi chín triệu đồng), theo biên lai thu số 0000177 ngày 12 tháng 02 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N (nay là thành phố N).

Lệ phí đo đạc, xem xét thẩm định tại chỗ và thẩm định giá bị đơn Hồ Hoàng B và Trần Thị Linh C phải nộp số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) để trả lại cho nguyên đơn, nguyên đơn được nhận lại số tiền lệ phí xem xét thẩm định tại chỗ 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) sau khi bị đơn nộp trả lại tại Cơ quan thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quốc Việt